

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀNG MAI  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 34/2022/HS-ST  
Ngày 25-5-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Huy;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bạch Hồng Sơn và ông Lê Văn Biên.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Cao Trọng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A tham gia phiên tòa:***  
Bà Văn Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/HSST-QĐXX ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 02 tháng 11 năm 1988; Tại thị xã H M, tỉnh N A.

Nơi cư trú: Khối 9, xã Q X, thị xã H M, tỉnh N A.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12.

Họ tên cha: Trần Đức Sính – Đã chết.

Họ tên mẹ: Đậu Thị Diện – Sinh năm 1963.

Anh chị em ruột: Gia đình có 03 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 05/11/2002, bị UBND tỉnh N A áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 106/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 25/6/2004.

- Ngày 30/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Q L, tỉnh N A xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 11/HSST, chấp hành xong ngày 16/7/2010 và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022 đến nay. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Đình K, sinh năm 1996.

Trú tại: Xóm 16, xã Q V, huyện Q L, tỉnh N A (Vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Ngô Quang T, sinh năm 1969.

Trú tại: Khối 9, pH Q X, thị xã H M, tỉnh N A (Văng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 02/3/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Trần Đức H gọi điện thoại cho nam thanh niên tên L (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết trú tại xã Q Th, huyện Q L, tỉnh N A) hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thì Luân đồng ý, hẹn Trần Đức H đến khu vực xã Q Th, huyện Q L lấy ma túy. Trần Đức H mượn xe mô tô của anh Nguyễn Đình Kiện (sinh năm 1996, trú tại xóm 16, xã Q V, huyện Q L) đến đoạn đường cách ngã tư đèn tín hiệu giao thông xã Q Th về phía Đông khoảng 700 mét thì gặp L. Tại đây, Trần Đức H đưa cho Luân số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), L đưa lại cho H 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa 03 (ba) gói ni lông màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng, H biết đó là ma túy nên cất giấu vào túi quần trước bên trái. H điều khiển xe mô tô về trả cho anh K và đi bộ về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi Trần Đức H đang ở nhà (thuộc khối 9, pH Q X, thị xã H M, tỉnh N A) thì bị tổ công tác Công an pH Q X phối hợp Đội cảnh sát hình sự - kinh tế - môi trường Công an thị xã H M kiểm tra, phát hiện trong túi quần trước bên trái H đang mặc có 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa 03 (ba) gói ni lông màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), H khai nhận đó là ma túy mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đưa người cùng vật chứng về trụ sở làm việc.

Tại Bản Kết luận giám định số: 324/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 06/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: 03 (ba) mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Đức H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,6 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSHM ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố bị cáo Trần Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa 03 (ba) gói ni lông màu trắng chứa ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,34 gam (không phải ba mươi tư gam) sau khi đã lấy đi giám định.

Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của vị đại diện viện Kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an thị xã H M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Trần Đức H tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 09 giờ ngày 02/3/2022, tại nhà Trần Đức H (thuộc khối 9, pH Q X, thị xã H M, tỉnh N A), Trần Đức H cất giấu trong túi quần trước bên trái 0,6 gam (không phẩy sáu gam) ma túy (Methamphetamine) với mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an pH Q X phối hợp Đội cảnh sát hình sự - kinh tế - môi trường Công an thị xã H M bắt quả tang. Với hành vi trên của bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; kết luận giám định. Do đó, đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Nhân thân bị cáo ngày 05/11/2002, bị UBND tỉnh N A áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng. Ngày 30/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Q L, tỉnh N A xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” do đó căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo cần thiết phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo Trần Đức H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nào cho bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, bị cáo

là người nghiện ma túy, còn trẻ vợ con chưa có không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với nam thanh niên tên Luân bán ma túy cho Trần Đức H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H M đã tiến hành xác minh tại xã Q Th, huyện Q L, tỉnh N A xác định được đối tượng Văn Đình L (sinh năm 1994, trú tại xóm 8, xã Q Th, huyện Q L, tỉnh N A), tuy nhiên hiện nay Văn Đình L không có mặt tại địa phương nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H M tiếp tục điều tra để xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Đình K (sinh năm 1996, trú tại xóm 16, xã Q V, huyện Q L, tỉnh N A) cho Trần Đức H mượn xe mô tô đi mua ma túy, tuy nhiên hiện nay anh Nguyễn Đình K không có mặt tại địa phương nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H M tiếp tục điều tra để xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ, được niêm phong đúng quy định bên trong có chứa 0,34 gam ma túy (Methamphetamine) sau khi đã lấy mẫu đi giám định được đựng trong 03 gói ni lông màu trắng, vỏ bao ni lông cũ và vỏ bao niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo Trần Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Đức H 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (02/3/2022).

\* Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ, được niêm phong đúng quy định bên trong có chứa 0,34 gam ma túy (Methamphetamine) sau khi đã lấy mẫu đi giám định được đựng trong 03 gói ni lông màu trắng, vỏ bao ni lông cũ và vỏ bao niêm phong ban đầu.

Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H M với Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M.

\* Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Đức H phải nộp 200.000® (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- VKSNDTX H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Công an TX H M;
- Chi cục THADSTX H M;
- Sở tư pháp tỉnh N A;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Huy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Sỹ Tiến**

**Trần Thị Thanh Hương**

**Nguyễn Hữu Huy**

***Nơi nhận:***

- VKSNDTX Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh N A;
- Bị cáo;
- Công an TX Hoàng Mai;
- Chi cục THADSTX Hoàng Mai;
- Sở tư pháp tỉnh N A;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Huy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bạch Hồng Sơn**

**Chu Quang Cường**

**Nguyễn Hữu Huy**